

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHONG
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **46/2023/HS-ST**.
Ngày: 12/5/2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG - TỈNH BÌNH THUẬN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Tấn Sinh

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Nguyễn Bá Ky

+ Bà Nguyễn Thị Tây Nguyên

-Thư ký phiên tòa: Ông Đắc Quốc Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Thìn – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2023, đối với bị cáo:

Phạm Ngọc T, sinh ngày 26/7/1995 tại tỉnh Bình Thuận.

Hộ khẩu thường trú: thôn L, xã N, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận; chỗ ở hiện nay: thôn M, xã N, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Lao động biển; trình độ học vấn: Lớp 1/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Ngọc M, sinh năm 1972 và bà Trần Thị Bé C, sinh năm 1972; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo Phạm Ngọc T bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 01/3/2023 đến ngày 27/5/2023 tại thôn L và thôn M, xã N, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Ngọc T - sinh năm: 1995, trú tại: thôn Hà Thủy 1, xã N, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận là đối tượng nghiện ma túy. Do có nhu cầu sử dụng ma

túy nên vào khoảng 22 giờ ngày 21 tháng 01 năm 2023, Phạm Ngọc T một mình đi đến khu vực chòi tôn trước chùa Hiệp Phước thuộc thôn M, xã N, huyện Tuy Phong tìm gặp một người thanh niên tên Tuấn hỏi mua 200.000 đồng Heroine, Tuấn đồng ý và đưa cho T 02 tép Heroine, T nhận Heroine cất giấu trong người và ngồi tại khu vực trước chòi tôn trước cổng chùa Hiệp Phước. Đến khoảng 23 giờ 20 phút cùng ngày 21 tháng 01 năm 2023, tổ công tác Công an xã N tiến hành tuần tra đến khu vực chòi tôn trước chùa Hiệp Phước thuộc thôn M, xã N, huyện Tuy Phong phát hiện bắt quả tang Phạm Ngọc T đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ bao gồm: Thu giữ tại vị trí Phạm Ngọc T đang ngồi có 02 đoạn ống nhựa màu trắng sọc đỏ được hàn kín hai đầu, kích thước mỗi đoạn giống nhau khoảng 01cm x 02cm bên trong đều có chứa chất rắn dạng nén. Phạm Ngọc T khai nhận chất rắn dạng nén bên trong 02 đoạn ống nhựa thu giữ là Heroine của T cất giấu để sử dụng.

Tại bản kết luận giám định về ma túy số 100/KL-KTHS ngày 02/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

Mẫu M gửi đến giám định có khối lượng 0,1315 gam là Heroine

Lời khai của Phạm Ngọc T phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với biên bản thu giữ các tang vật chứng và kết quả giám định chất ma túy có đủ cơ sở xác định: Phạm Ngọc T đang cất giấu 02 tép Heroine có tổng khối lượng 0,1315 gam để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ.

Về tang vật chứng: Đã chuyển vào kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy Phong toàn bộ mẫu vật được hoàn lại sau giám định gồm: 02 đoạn ống nhựa màu trắng sọc đỏ đã được cất lấy mẫu và 0,0996 gam mẫu M còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 100, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

Đối với người đàn thanh niên tên Tuấn ở khu vực chòi tôn trước chùa Hiệp Phước thuộc thôn M, xã N, huyện Tuy Phong đã bán ma túy cho Phạm Ngọc T, do chưa rõ lai lịch nên sẽ tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

Tại Bản Cáo trạng số 45/CT-VKSTP-HS, ngày 10 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong đã truy tố Phạm Ngọc T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại các điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

+ Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Phạm Ngọc T từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 46, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy toàn bộ mẫu vật được hoàn lại sau giám định gồm: 02 đoạn ống nhựa màu trắng sọc đỏ đã được cất lấy mẫu và 0,0996 gam mẫu M còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 100, có chữ kí của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

- Bị cáo Phạm Ngọc T thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong đã truy tố. Bị cáo cho rằng việc truy tố bị cáo là đúng, không oan, bị cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Phong, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Ngọc T không có ý kiến, cũng như không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện, đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và biên bản phạm tội quả tang, đã làm rõ: khoảng 23 giờ 20 phút cùng ngày 21 tháng 01 năm 2023, tổ công tác Công an xã N tiến hành tuần tra đến khu vực chòi tôn trước chùa Hiệp Phước thuộc thôn M, xã N, huyện Tuy Phong phát hiện bắt quả tang Phạm Ngọc T đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích để sử dụng với khối lượng 0,1315 gam, là Heroine (Tại Bản kết luận giám định về ma túy số: 100/KL-KTHS ngày 02/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận). Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phạm Ngọc T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Bị cáo Phạm Ngọc T là người đã trưởng thành nên có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận biết hành vi lén lút cất giấu ma túy là xâm phạm đến nguyên tắc quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy nhưng do bị nghiện nên đã thực hiện hành vi này. Heroin là chất ma túy, gây ức chế làm giảm hoạt động của não bộ và hệ thống thần kinh trung ương, vì thế nó ảnh hưởng xấu đến hệ thần kinh và sức khỏe của người sử dụng nhưng để thỏa mãn cho nhu cầu của bản

thân mà bị cáo đã cố ý thực hiện tội phạm. Hành vi của bị cáo rất nguy hiểm, không những tiếp tay cho các tệ nạn xã hội, làm phát sinh các loại tội phạm khác mà còn làm ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang lo lắng cho gia đình và cộng đồng dân cư. Vì vậy, cần phải xử lý bị cáo một mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để bị cáo có thời gian tu dưỡng, học tập, lao động và rèn luyện bản thân, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) nên Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc khi lượng hình đối với bị cáo.

[5] Về tang, vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ mẫu vật được hoàn lại sau giám định gồm: 02 đoạn ống nhựa màu trắng sọc đỏ đã được cất lấy mẫu và 0,0996 gam mẫu M còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 100, có chữ kí của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận vì đây là vật cấm tàng trữ lưu hành và không có giá trị sử dụng.

[6] Đối với người đàn thanh niên tên Tuấn ở khu vực chòi tôn trước chùa Hiệp Phước thuộc thôn M, xã N, huyện Tuy Phong đã bán ma túy cho Phạm Ngọc T, do chưa rõ lai lịch nên sẽ tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau là đúng quy định của pháp luật.

[7] Lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và xử lý vật chứng là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật, phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Bị cáo Phạm Ngọc T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 268, Điều 269 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Ngọc T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Ngọc T **01 (Một)** năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ mẫu vật được hoàn lại sau giám định gồm: 02 đoạn ống nhựa màu trắng sọc đỏ đã được cắt lấy mẫu và 0,0996 gam mẫu M còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 100, có chữ kí của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận. *(Tại biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra với Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phong ngày 10/4/2023).*

Áp dụng: Khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Tòa án.

Buộc bị cáo Phạm Ngọc T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (12/5/2023).

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tuy Phong;
- CA huyện Tuy Phong;
- THADS huyện Tuy Phong;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Võ Tấn Sinh